

Bản án số: 04/2025/HNGĐ-ST
Ngày 14-02-2025
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Song Lưu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Khảm và ông Đoàn Văn Đoàn

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thúy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Lưu Hải Dương, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 223/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2024, về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1991; địa chỉ: xóm L, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.
2. Bị đơn: Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1990; địa chỉ: tổ dân phố 1 Tiên, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; hiện đang chấp hành án phạt tù tại phân trại 3, Trại giam Quảng Ninh; địa chỉ: xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 9 năm 2024 và những lời khai tiếp theo tại Tòa án, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị M trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị kết hôn với anh Nguyễn Minh T trên cơ sở được đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Y vào ngày 30/8/2014. Quá trình chung sống, tình cảm vợ chồng bình thường đến đầu năm 2015 phát sinh mâu thuẫn do anh T lười lao động, thường xuyên tụ tập chơi bời (trước khi kết hôn, tức vào năm 2005 anh T 02 lần bị Công an thị trấn Y xử phạt hành chính về hành vi: Cướp giật tài sản và Trộm cắp tài sản. Năm 2006 bị Tòa án nhân dân huyện Y xử phạt 03 năm tù cho hưởng án treo về tội: Cướp tài sản). Sau khi kết hôn, chị khuyên nhưng anh không thay đổi nên đến tháng 10 năm 2023, chị chuyển về sống cùng bố mẹ chị tại xã T, huyện V. Anh chị ly thân từ đó cho đến nay. Ngày 24/5/2024, anh T tiếp tục bị Tòa án nhân dân huyện Y xử phạt 02 năm tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Hiện anh T đang chấp hành án phạt tù tại phân trại 3, Trại giam Quảng Ninh. Chị xét thấy tình cảm không còn, đề nghị Tòa án cho chị được ly hôn anh T.

Về quan hệ giao nuôi con chung: Chị M xác định có 02 con là cháu Nguyễn Anh T1, sinh ngày 12/7/2016 và cháu Nguyễn Anh T2, sinh ngày 24/3/2018. Hai

cháu đang sống cùng chị. Hiện chị làm Công nhân, thu thập trung bình khoảng 13.000.000đ/tháng. Ly hôn, chị đề nghị được tiếp tục nuôi cả hai con, không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về quan hệ tài sản: Chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Nguyễn Minh T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh T xác nhận về quá trình kết hôn, ly thân như chị M trình bày là đúng. Quá trình chung sống, tình cảm vợ chồng bình thường, không xảy ra mâu thuẫn gì. Hiện anh đang chấp hành án phạt 02 năm tù tại phân trại 3, Trại giam Quảng Ninh về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn nên không đồng ý ly hôn.

Về quan hệ giao nuôi con, quan hệ tài sản: Do không đồng ý ly hôn nên anh T không có ý kiến gì.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Về trình tự, thủ tục tố tụng Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; các đương sự thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Nguyễn Thị M được ly hôn anh Nguyễn Minh T; chị M được tiếp tục nuôi cả hai con là cháu Nguyễn Anh T1, sinh ngày 12/7/2016 và cháu Nguyễn Anh T2, sinh ngày 24/3/2018. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Chị M phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị M có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Minh T. Anh T cư trú tại huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc. Do vậy, xác định đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quy định tại Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ nhưng anh T đang cải tạo tại Trại giam Quảng Ninh không đến tham gia phiên tòa, Tòa án đã hoãn phiên tòa lần thứ nhất để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự nhưng anh T tiếp tục vắng mặt tại phiên tòa lần hai. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiếp tục đưa vụ án ra xét xử.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Minh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, đây là cuộc hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống đến cuối năm 2023, anh chị sống ly thân nhau. Mặc dù anh T xác định anh chị không có mâu thuẫn, anh không đồng ý ly hôn. Thực tế anh chị ly thân thời gian đã dài mà không có biện pháp hàn gắn tình cảm vợ chồng. Bản thân anh T không chỉ chu làm ăn, thường xuyên tụ tập chơi bời, nhiều lần bị cơ quan nhà nước xử phạt hành chính và bị Tòa án xét xử nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân, chăm lo

cho gia đình, hiện anh T đang chấp hành án phạt tù tại Trại tạm giam Quảng Ninh về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Điều đó chứng tỏ anh T, chị M trong cuộc sống đã có mâu thuẫn. Chị M kiên quyết xin ly hôn. Do vậy, hôn nhân của chị M, anh T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần chấp nhận yêu cầu của chị M, cho chị M được ly hôn anh T là phù hợp.

[3]. Về quan hệ giao nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Minh T có 02 con là Nguyễn Anh T1, sinh ngày 12/7/2016 và Nguyễn Anh T2, sinh ngày 24/3/2018, cả hai cháu đang do chị M chăm sóc. Ly hôn, chị M đề nghị được tiếp tục nuôi dưỡng cả hai con, không yêu cầu anh T cấp dưỡng; anh T không có ý kiến gì về giao nuôi con chung. Xét thấy, hiện anh T đang chấp hành án phạt tù tại Trại tạm giam Quảng Ninh không có khả năng trực tiếp chăm sóc con. Còn chị M làm tự do, có thu nhập, có thời gian chăm sóc con. Từ trước đến nay các cháu vẫn do chị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Các cháu vẫn phát triển bình thường và có nguyện vọng được tiếp tục sống cùng chị M. Do vậy, cần giao cháu T, cháu Tú cho chị M được trực tiếp nuôi dưỡng; anh T không phải cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật, phù hợp nguyện vọng của các cháu.

[4]. Về quan hệ tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị M phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Về ý kiến của Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc giải quyết vụ án là có căn cứ, cần xem xét khi quyết định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, xử.

1. Cho chị Nguyễn Thị M được ly hôn với anh Nguyễn Minh T.

2. Về giao nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị M được trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cả hai con là cháu Nguyễn Anh T1, sinh ngày 12/7/2016 và cháu Nguyễn Anh T2, sinh ngày 24/3/2018. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Chị Nguyễn Thị phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003466 ngày 08 tháng 11 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc. Chị M đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- UBND thị trấn Y;
- Các đương sự;
- Lưu VP-HSVA.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Song Lưu